

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2019/HSST.  
Ngày: 14/8/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trí Hoàng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Hoàng Tân.

Ông Lưu Đức Chung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đường Hạc Vương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Long Thành tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

**Huỳnh Tuấn A**, sinh năm 1998 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Bình A, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; Vợ: Chị Võ Nguyễn Tuyết N, sinh năm 1999; Có 01 người con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại có mặt.

**- Người bị hại:**

+ Anh Huỳnh Tấn B, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

+ Anh Phùng Vĩnh K, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ X, ấp Y, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Tô Thanh T, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

+ Chị Võ Nguyễn Tuyết N, sinh năm 1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Tuấn A và Huỳnh Tấn B có mối quan hệ quen biết nhau. Lúc 14 giờ 30 phút ngày 02/02/2019 B điều khiển xe mô tô biển số 60C1- A và Phùng Vĩnh K điều khiển xe mô tô biển số 60G1- B cùng đi đến nhà Tuấn A tại Ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai để giải quyết việc vay mượn tiền trước đó. Khi cả hai đến nhà Tuấn A thì gặp chị Võ Nguyễn Tuyết N là vợ của Tuấn A. B hỏi chị N để gặp Tuấn A, chị N vào gọi Tuấn A trong nhà và nói có B gặp. Lúc nghe chị N nói có B gặp thì Tuấn A liền cầm 01 con dao thái lan dài khoảng 30cm và 01 con dao rựa dài 70cm chạy ra chỗ B. Thấy Tuấn A cầm hung khí chạy ra, B và K sợ bỏ chạy, để lại 02 xe mô tô, lúc này Tuấn A dùng dao rựa chém nhiều nhát vào xe mô tô của B và K, tiếp đó Tuấn A sử dụng bật lửa và giấy đốt xe mô tô biển số 60G1- B gây cháy hệ thống dây điện xe. Lúc này, anh Tô Thanh T nhà kế bên nhìn thấy xe mô tô bị T đốt nên cầm bình chữa cháy xịt dập tắt lửa, rồi đưa 02 xe mô tô trên ra ngoài đường. Còn B và K đến công an xã T trình báo sự việc. Công an xã T tiến hành lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/HĐĐG ngày 05/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Long Thành kết luận:

1. Giá trị thiệt hại của xe mô tô hiệu Suzuki SATRIA F150 biển số 60G1- B là 9.696.000 đồng.

2. Giá trị thiệt hại của xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 60C1- A là 906.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 10.602.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Suzuki SATRIA F150 biển số 60G1- B và 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 60C1- A. Đối với 01 con dao thái lan dài khoảng 30cm và 01 con dao rựa dài 70cm sau khi gây án bị cáo đã vứt ra ngoài vườn và không thu giữ được, theo biên bản truy tìm vật chứng ngày 05/6/2019.

Tại Cáo trạng số 94/CT-VKSLT, ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Huỳnh Tuấn A về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn A mức án tù từ 10 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo chưa bồi thường cho các bị hại. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại theo đúng quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Xe mô tô hiệu Suzuki SATRIA F150 biển số 60G1-B và 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 60C1-A đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Long Thành trả lại chủ sở hữu hợp pháp theo Quyết định xử lý vật chứng số 66 ngày 19/4/2019.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người làm chứng chị Võ Nguyễn Tuyết N và anh Tô Thanh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, lời khai của các người làm chứng đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 02 tháng 02 năm 2019 tại ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Huỳnh Tuấn A đã có hành vi dùng dao, rựa chém vào 01 xe mô tô hiệu Suzuki SATRIA F150 biển số 60G1-B của anh Phùng Vĩnh K và 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 60C1-A của anh Huỳnh Tấn B, sau đó bị cáo A còn tiếp tục dùng lửa để đốt cháy xe mô tô biển số 60G1-B của anh K với tổng giá trị tài sản thiệt hại là 10.602.000 đồng.

Do vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Tuấn A đã phạm

vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân. Mặt khác, gây ảnh hưởng xấu về an ninh và trật tự công cộng. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Không có.

+ Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô hiệu Suzuki SATRIA F150 biển số 60G1- B và 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 60C1- A đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Long Thành trả lại chủ sở hữu hợp pháp theo Quyết định xử lý vật chứng số 66 ngày 19/4/2019.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản số 27/HĐĐG ngày 05/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Long Thành: Buộc bị cáo A phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Phùng Vĩnh K số tiền 9.696.000 đồng tương ứng với thiệt hại của xe mô tô hiệu Suzuki SATRIA F150 biển số 60G1- B, bồi thường cho anh Huỳnh Tấn B số tiền 906.000 đồng tương ứng với thiệt hại của xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 60C1- A.

[9] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 530.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tuấn A phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn A 10 tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1 Điều 584, Điều 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo A phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Phùng Vĩnh K số tiền 9.696.000 đồng, bồi thường cho anh Huỳnh Tấn B số tiền 906.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 530.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND T.Đồng Nai (1);
- VKSND T. Đồng Nai (1)
- VKSND H. Long Thành (1);
- NTG CA H.Long Thành (2);
- CQĐT CA H.Long Thành (1);
- CCTHADS H.Long Thành (1);
- Sở tư pháp T.Đồng Nai (1);
- Người bị hại (2);
- Bị cáo (1);
- Lưu (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trí Hoàng**

